

Bản án số: 35/2024/HS- PT
Ngày: 22/3/ 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Dương Văn Bản

Các thẩm phán: 1. Ông Đặng Minh Tuấn

2. Bà Trần Thị Nhài

- Thư ký phiên toà: Bà Diệp Thu Trang - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà: Ông Lý Đình Kiêm - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 3 năm 2024 tại Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xét xử vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 125/2023/TLPT-HS ngày 02/11/2023 do có kháng cáo của các bị cáo với bản án hình sự sơ thẩm số 129/2023/HS-ST ngày 29/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên theo hình thức phiên tòa số hóa hồ sơ.

***Bị cáo có kháng cáo:**

1. Họ và tên: Nguyễn Văn Đ, tên gọi khác: Không; Sinh năm 1983; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Xóm D, xã K, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T và bà Trần Thị T1; Có vợ là Nguyễn Thị Bích V; Có 02 con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2012. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân:

+ Tại Bản án số 67/2010/HSST ngày 30/9/2010 của Tòa án nhân dân huyện Đại Từ đã xử phạt Nguyễn Văn Đ 6 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội “Đánh bạc”. Bản án đã được xóa án tích.

+ Tại Bản án số 54/2014/HSST ngày 25/6/2014 của Tòa án nhân dân huyện Đại Từ đã xử phạt Nguyễn Văn Đ 03 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Bản án đã được xóa án tích.

Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày nào. Được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa phương. *(Có mặt tại phiên tòa)*.

2. Họ và tên: Trần Văn H, tên gọi khác: Không; Sinh năm 1967; Nơi ĐHKHKT và chỗ ở: Xóm D, xã V, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 7/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn G (đã chết) và bà Lê Thị T2; Có vợ là Lưu Thị H1; Có 03 con, con lớn sinh năm 1987, con nhỏ sinh năm 1991. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân:

+ Năm 2013 bị Công an xã K, huyện Đ xử phạt vi phạm hành chính 1.000.000 đồng vì có hành vi “*Đánh bạc*”.

+ Tại bản án số 214/2014/HSPT ngày 09/9/2014 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xử phạt Trần Văn H 03 tháng tù về tội “*Đánh bạc*”. Bản án đã được xóa án tích.

Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày nào. Được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa phương.

(Vắng mặt tại phiên tòa)

3. Họ và tên: Ngô Đức A, tên gọi khác: Không; Sinh năm 1979; Nơi ĐHKHKT và chỗ ở: Xóm G, xã V, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ngô Thanh Đ1, và bà Đoàn Thị X; Có vợ là Vũ Thị N; Có 02 con, con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2006. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày nào. Được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa phương.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

4. Họ và tên: Lưu Sỹ T3, tên gọi khác: Không; Sinh năm 1968; Nơi ĐHKHKT và chỗ ở: Xóm D, xã V, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 5/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lưu Sỹ T4 (đã chết) và bà Lê Thị T5 (đã chết); Có vợ là Đặng Thanh D; Có 02 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2015. Tiền án: Không. Tiền sự: 01. Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 51 ngày 18/02/2022 của Công an huyện Đ xử phạt 350.000đ về hành vi “*Đánh bạc*” trái phép dưới hình thức mua số lô, số đề.

Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày nào. Được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa phương.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

* Ngoài ra còn có các bị cáo: Không có kháng cáo, không bị kháng nghị (Tòa không triệu tập)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 17/01/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Đ tiếp nhận và giải quyết nguồn tin về tội phạm “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” do Nguyễn Văn H2 về việc H2 bị các đối tượng lợi dụng nhu cầu vay tiền qua mạng của H2 và đã lừa đảo chiếm đoạt số tiền 36.037.000 đồng. Quá trình tiếp nhận đơn đơn tố giác, Cơ quan điều tra đã tiến hành kiểm tra các thông tin về việc bị lừa đảo trên chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 9A bên trong lắp số thuê bao 0334.070.085 của H2 thì phát hiện, ngoài các thông tin về việc bị lừa đảo, còn phát hiện trong mục tin nhắn của điện thoại có các nội dung đánh bạc bằng hình thức mua, bán số lô, số đề trong nhiều ngày giữa H2 và 03 người trong thời điểm từ tháng 10/2022 đến tháng 12/2022 gồm: Trần Bá G1, Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn N1.

Trên cơ sở tài liệu chứng cứ thu thập được, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Đ đã triệu tập Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn N1 và Trần Bá G1 lên làm việc. Tại Cơ quan điều tra Trần Bá G1 đã giao nộp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A5 bên trong lắp số thuê bao 0325.976.595 và tài khoản Z có tên “*Người không mang họ*”, tiến hành kiểm tra chiếc điện thoại di động của G1, Cơ quan điều tra phát hiện, ngoài việc đánh bạc bằng hình thức bán số lô, số đề cho H2, G1 còn đánh bạc bằng hình thức mua, bán số lô, số đề với nhiều người khác từ khoảng tháng 10/2022 cho đến tháng 01/2023 gồm: Lưu Sỹ D1, Lưu Sỹ T3, Ngô Đức A, Nguyễn Văn Đ, Trần Văn H3, Lê Văn T6, Trần Văn H, Vũ Văn T7, Đinh Văn K, Lê Văn T8, Nguyễn Văn X1, Lưu Hồng C1, Nguyễn Duy H4, Lưu Sỹ C2, Lưu Sỹ C3, Trần Bá B, Phạm Văn T9, Lưu Sỹ C4.

Tại Cơ quan điều tra tất cả các đối tượng trên đều thành khẩn khai báo về hành vi đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô, số đề và xác định về cơ cấu giải thưởng, cách thức chơi số lô, số đề được thống nhất với nhau như sau:

Về số đề: Người chơi sẽ chọn mua hai cặp số tự nhiên bất kỳ trong dãy số từ 00 đến 99, đến cuối ngày người chơi sẽ đọc những số đề mình mua với hai số cuối của giải đặc biệt Xổ số kiến thiết miền B mở thưởng trong ngày hôm đó. Nếu những con số đề người chơi mua trùng với hai số cuối của giải đặc biệt Xổ số kiến thiết miền B thì người chơi thắng và được số tiền tương ứng gấp 70 lần số tiền người chơi mua số đề. Nếu những con số người chơi mua không trùng với hai số cuối của giải đặc biệt Xổ số kiến thiết miền B thì người chơi thua và mất số tiền mua số đề.

Về số lô: Người chơi sẽ chọn mua hai cặp số tự nhiên bất kỳ trong dãy số từ 00 đến 99, đến cuối ngày người chơi sẽ đọc những số lô mình mua với hai số cuối của tất cả các giải trong Xổ số kiến thiết miền B mở thưởng trong ngày hôm đó. Nếu những con số lô người chơi mua trùng với hai số cuối bất kỳ trong tất cả các giải thì người chơi thắng và nhận số tiền tương ứng là 01 điểm lô (quy

ước 1 điểm lô là từ 22.000 đến 23.000 đồng / 01 điểm lô) được 80.000 đồng. Nếu số lô mua trùng hai lần thì số tiền thắng sẽ được gấp đôi. Nếu số lô người chơi mua không trùng với hai số cuối của tất cả các giải thì người chơi thua và mất số tiền mình mua số lô.

Về số lô xiên 3: Người chơi sẽ chọn mua 03 cặp số tự nhiên, trong đó mỗi cặp số có hai chữ số từ 00 đến 99. Sau đó người chơi so sánh cặp số đã mua với tất cả các giải xổ số kiến thiết miền B ngày hôm đó, nếu 03 cặp số đó trùng với 03 cặp số cuối bất kỳ của tất cả các giải xổ số kiến thiết miền B ngày hôm đó thì người chơi thắng và được số tiền tương ứng gấp 40 lần số tiền đã bỏ ra mua. Nếu những con số người chơi mua không trùng hết với 03 cặp số là hai số cuối của tất cả các giải trong xổ số kiến thiết miền bắc thì người chơi thua và mất số tiền mua số lô xiên 3.

Cụ thể như sau:

Trần Bá G1 đánh bạc với Lưu Sỹ T3:

Trong khoảng thời gian từ ngày 09/01/2023 đến 16/01/2023 T3 đã sử dụng số điện thoại 0985.960.927 (nhắn ngày 15,16/01/2023) và số điện thoại 0356.384.696 (nhắn các ngày còn lại) của mình nhắn tin đến số thuê bao 0325.976.595 của G1 để đánh bạc bằng hình thức mua số lô, số đề từ G1. Hai bên thỏa thuận giá bán 01 điểm lô là 22.000 đồng. T3 đã mua số lô, số đề của G1 08 lần cụ thể như sau:

Ngày 09/01/2023, T3 mua số lô đề 10, 01, 19, 99 mỗi số 5.000 đồng; số đề 46, 64, 47, 74, 48, 84, 68, 86, 66, 67, 78, 87 mỗi số 10.000 đồng; số lô 00, 01, 19, 99 mỗi số 10 điểm; số lô 00, 02, 04, 40, 09, 90, 17, 71, 18 mỗi số 3 điểm; lô xiên ba 01-19-99 là 50.000 đồng. Tổng số tiền mua là 1.664.000 đồng. Đối chiếu với kết quả xổ số miền bắc cùng ngày T3 trúng số lô 17 là 6 điểm được 480.000 đồng. Tổng số tiền G1 và T3 đánh bạc ngày 09/01/2023 là 2.144.000 đồng.

Ngày 10/01/2023, T3 mua số lô đề 01, 10, 11, 18, 81, 19, 91 mỗi số 10.000 đồng; số lô 19 là 10 điểm, 00, 01, 02, 04, 18, 17, 71, 99 mỗi số 5 điểm. Tổng số tiền mua là 1.170.000 đồng. Đối chiếu với kết quả xổ số miền bắc cùng ngày thì T3 trúng số đề 91 được 700.000 đồng, trúng số lô 00,18, 99 mỗi số 5 điểm, tổng là 15 điểm lô được 1.200.000 đồng, tổng số tiền T3 trúng là 1.900.000 đồng. Tổng số tiền G1 và T3 đánh bạc ngày 10/01/2023 là 3.070.000 đồng.

Ngày 11/01/2023, T3 mua số lô đề 18, 81, 01, 10, 11 mỗi số 10.000 đồng; số lô 01, 66, 06, 07, 04, 02, 04, 90 mỗi số 3 điểm; số lô 19, 91, 18, 81 mỗi số 5 điểm. Tổng số tiền mua là 1.018.000 đồng. Đối chiếu với kết quả xổ số miền bắc cùng ngày thì T3 trúng số lô 01 là số 3 điểm, 81 là 5 điểm, tổng là 8 điểm lô được 640.000 đồng. Tổng số tiền G1 và T3 đánh bạc ngày 11/01/2023 là 1.658.000 đồng.

Ngày 12/01/2023, T3 mua số lô đề 35, 53, 33, 88, 12, 21, 56, 65, 14, 41, 59, 95 mỗi số 10.000 đồng; số lô 36, 63 mỗi số 5 điểm, số lô 04, 19, 33, 88, 38, 83, 71, 18 mỗi số 3 điểm. Tổng số tiền mua là 868.000 đồng. Đối chiếu với kết quả xổ số miền bắc cùng ngày thì T3 trúng số lô 19, 83 mỗi số 3 điểm, 18 là 6 điểm, tổng là 12 điểm lô được 960.000 đồng. Tổng số tiền G1 và T3 đánh bạc ngày 12/01/2023 là 1.828.000 đồng.

Ngày 13/01/2023, T3 mua số lô đề 01, 10, 05, 50, 78, 87, 20, 02, 29, 92, 77, 88, 18, 81, 19 mỗi số 10.000 đồng; số đề 79, 97 mỗi số 20.000 đồng; số lô 36, 63, 78, 87 mỗi số 5 điểm, số lô 44, 88, 99, 33, 48, 84, 45, 54, 19, 19 mỗi số 3 điểm. Tổng cộng tiền mua là 1.290.000 đồng. Đối chiếu với kết quả xổ số miền bắc cùng ngày thì T3 trúng số lô 44, 54 mỗi số 3 điểm, tổng là 6 điểm lô được 480.000 đồng. Tổng số tiền G1 và T3 đánh bạc ngày 13/01/2023 là 1.770.000 đồng.

Ngày 14/01/2023, T3 mua số lô đề 16, 61, 11, 66, 85, 58, 56, 65, 96, 69 mỗi số 10.000 đồng; số đề 38, 83 mỗi số 25.000 đồng; số lô 16, 61, 36, 63, 04, 07, 66, 38, 83 mỗi số 3 điểm. Tổng số tiền mua là 744.000 đồng. Đối chiếu với kết quả xổ số miền bắc cùng ngày thì T3 trúng số lô 16, 66 mỗi số 3 điểm, tổng là 6 điểm lô được 480.000 đồng. Tổng số tiền G1 và T3 đánh bạc ngày 14/01/2023 là 1.224.000 đồng.

Ngày 15/1/2023, T3 mua số đề 27, 72, 03, 30, 18, 81, 20, 02, 29, 92 mỗi số 20.000 đồng; số đề 73, 37, 57, 75, 46, 64, 18, 81, 71, 16, 61, 34, 43, 35, 53, 45, 54, 77 mỗi số 10.000 đồng; số 30 là 60.000 đồng; số lô 37, 73, 17, 71, 27, 72, 12, 21, 36, 63, 09, 90, 71, 04 mỗi số 3 điểm, số lô 03 là 5 điểm, số lô 30 là 10 điểm, thêm số 03, 30 mỗi số 5 điểm. Tổng số tiền mua là 1.826.000 đồng. Đối chiếu với kết quả xổ số miền bắc cùng ngày thì T3 trúng số lô 12, 21, 90 mỗi số 3 điểm, số 04 là 8 điểm, tổng là 17 điểm lô được 1.360.000 đồng. Tổng số tiền G1 và T3 đánh bạc ngày 15/1/2023 là 3.186.000 đồng.

Ngày 16/1/2023, T3 mua số đề 20, 21, 22, 23, 24, 25, 26, 27, 28, 29 mỗi số 10.000 đồng; số lô 19, 91, 17, 71, 36, 63, 14, 41 mỗi số 5 điểm, số lô 11, 99, 03, 30, 48, 87, 06, 23, 07, 72, 20, 12, 21 mỗi số 2 điểm. Tổng số tiền mua là 1.552.000 đồng. Đối chiếu với kết quả xổ số miền bắc cùng ngày thì T3 trúng số lô 71 là 5 điểm, 99, 87, 07, 21 mỗi số 2, số B được 4 điểm, tổng là 17 điểm lô được 1.360.000 đồng. Tổng số tiền G1 và T3 đánh bạc ngày 16/1/2023 là 2.912.000 đồng.

Tính tổng số tiền Trần Bá G1 và Lưu Sỹ T3 đã đánh bạc với nhau các ngày (8 ngày) trên là: 17.792.000 đồng, trong đó số tiền G1 bán số lô, số đề cho T3 là: 10.132.000 đồng; Số tiền T3 nhận thưởng từ G1 là 7.660.000 đồng. Các ngày trên T3 và G1 chưa thanh toán tiền cho nhau.

Trần Bá G1 đánh bạc với Ngô Đức A:

Trong khoảng thời gian từ ngày 09/01/2023 đến ngày 15/01/2023 hai bên đã có hành vi mua, bán số lô, số đề với nhau và thoả thuận giá bán 01 điểm lô là 22.000 đồng. Cụ thể:

Ngô Đức A đã sử dụng số điện thoại 0387.057.328 của mình nhắn tin đến số thuê bao 0325.976.595 của G1 để đánh bạc bằng hình thức mua số lô, số đề từ G1. Anh đã mua số lô, số đề của G1 tổng cộng 05 lần, trong đó có 01 lần số tiền đánh bạc từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng và 04 lần tổng số tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng, cụ thể:

Ngày 13/1/2023, Anh mua số lô 50, 51, 53, 54, 58, 60, 61, 63, 64, 65 mỗi số 10 điểm, số lô 70, 48, 84 mỗi số 20 điểm, tổng số tiền mua số lô là 3.520.000 đồng. Đối chiếu với kết quả xổ số miền bắc cùng ngày thì Anh trúng thưởng số lô 50, 54, 60 mỗi số 10 điểm, số lô 70 là 20 điểm, tổng là 50 điểm được 4.000.000 đồng. Tổng số tiền A và G1 đánh bạc ngày 13/01/2023 là 7.520.000 đồng.

Ngoài ngày trên, Anh còn mua số lô, số đề của G1 4 lần khác với tổng số tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng, cụ thể: Ngày 09/01/2023 tổng số tiền đánh bạc là 1.460.000 đồng; Ngày 10/01/2023 tổng số tiền đánh bạc là 1.460.000 đồng; Ngày 12/01/2023 tổng số tiền đánh bạc là 2.920.000 đồng; Ngày 14/01/2023 tổng số tiền đánh bạc là 2.920.000 đồng.

Ngày 16/01/2023, G1 đã sử dụng số điện thoại 0325.976.595 nhắn tin đến số thuê bao 0387.057.328 của Anh để mua số lô 12,21,24,42,22 mỗi số 50 điểm, số lô 91 là 20 điểm tổng số tiền mua số lô là 5.940.000 đồng. Đối chiếu với kết quả xổ số miền bắc cùng ngày thì G1 trúng thưởng số lô 21,24 mỗi số 50 điểm, tổng là 100 điểm điểm được 8.000.000 đồng. Tổng số tiền G1 và Anh đánh bạc ngày 16/01/2023 là 13.940.000 đồng.

Tính tổng số tiền Trần Bá G1 và Ngô Đức A đã đánh bạc với nhau trong hai ngày 13/01 và 16/01/2023 là: 21.460.000 đồng, trong đó số tiền G1 bán số lô, số đề cho A và tiền trúng thưởng là: 11.520.000 đồng; Số tiền Anh bán số lô, số đề cho G1 và tiền trúng thưởng là 9.940.000 đồng. Hai bên đã thanh toán tiền cho nhau.

Trần Bá G1 đánh bạc với Nguyễn Văn Đ:

Trong khoảng thời gian từ ngày 15/12/2022 đến ngày 31/12/2022 Đ đã sử dụng số điện thoại 0978.749.167 của mình nhắn tin đến số thuê 0325.976.595 của G1 để đánh bạc bằng hình thức mua số lô, số đề từ G1. Hai bên thoả thuận giá bán 01 điểm lô là 22.000 đồng. Đ đã mua số lô, số đề của G1 03 lần, và 03 lần số tiền đánh bạc đều từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng, cụ thể:

Ngày 05/12/2022, Đoàn mua số lô đề 45, 54, 44, 55, 05, 50, 49, 94, 56, 65 mỗi số 100.000 đồng; số đề 50, 51, 52, 53, 54, 55, 56, 57, 58, 59, 05, 15, 25, 35, 45, 55, 65, 75, 85, 95, 00, 11, 22, 33, 44, 55, 66, 77, 88, 99, 05, 50, 16, 61, 27, 72, 38, 83, 49, 94 mỗi số 50.000 đồng. Tổng số tiền mua là 3.000.000 đồng. Đối

chiếu với kết quả xổ số miền bắc cùng ngày Đ trúng số đề 54 là 150.000 đồng được 10.050.000 đồng. Tổng số tiền G1 và Đ đánh bạc ngày 05/12/2022 là 13.050.000 đồng.

Ngày 06/12/2022, Đ mua số lô đề 39, 93 mỗi số 100.000 đồng; số đề 93, 22, 48, 84, 20, 02, 86, 68, 19, 91, 59, 95, 01, 10, 15, 51, 66, 16, 61, 90, 91, 92, 93, 94, 95, 96, 97, 98, 99, 09, 19, 29, 39, 49, 59, 69, 79, 89, 99 mỗi số 50.000 đồng; mua số lô 48, 84 mỗi số 100 điểm. Tổng số tiền mua là 6.550.000 đồng. Đối chiếu với kết quả xổ số miền bắc cùng ngày thì hôm đó Đ không trúng thưởng. Tổng số tiền G1 và Đ đánh bạc ngày 06/12/2022 là 6.550.000 đồng.

Ngày 31/12/2022, Đ mua số lô đề 11, 10, 16, 61, 17, 71, 18, 81 05, 50 mỗi số 100.000 đồng; mua số lô 21, 25, 41, 43, 45, 61, 65, 67, 70, 71, 73, 75, 77, 79, 80, 81, 82, 83, 85, 87, 89 mỗi số 20 điểm. Tổng số tiền mua là 10.240.000 đồng. Đối chiếu với kết quả xổ số miền bắc cùng ngày Đ trúng số lô 75, 79, 83, 89 mỗi số 20 điểm, số lô 85, 73 mỗi số 60 điểm, tổng là 200 điểm lô được 16.000.000 đồng. Tổng số tiền G1 và Đ đánh bạc ngày 31/12/2022 là 26.240.000 đồng.

Tính tổng số tiền Trần Bá G1 và Nguyễn Văn Đ đã đánh bạc với nhau các ngày trên là: 45.840.000 đồng, trong đó số tiền G1 bán số lô, số đề cho Đ là: 19.790.000 đồng; Số tiền Đ nhận thưởng từ G1 là 26.050.000 đồng. Hai bên đã thanh toán tiền cho nhau.

Trần Bá G1 đánh bạc với Trần Văn H:

Trong khoảng thời gian từ ngày 09/01/2023 đến ngày 16/01/2023 G1 đã nhắn tin từ số điện thoại 0325.976.595 của mình đến số điện thoại 0382.387.809 của H để đánh bạc bằng hình thức mua số đề từ H. G1 mua của H 08 lần trong đó có 03 lần số tiền đánh bạc từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng, 05 lần tổng số tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng, cụ thể:

Ngày 13/1/2023, G1 mua số đề 14, 41, 19, 91, 64, 46, 69, 96 mỗi số 230.000 đồng; số đề 76, 67, 79, 97, 77 mỗi số 50.000 đồng; số đề 47, 74 mỗi số 150.000 đồng; số đề ba càng 474, 747 mỗi số 50.000 đồng; số đề 37, 73, 78, 87, 52 mỗi số 30.000 đồng; số đề 07, 70, 17, 71, 27, 72 mỗi số 20.000 đồng; số đề 27, 72, 17, 71 mỗi số 100.000 đồng; số đề 78, 87, 77 mỗi số 50.000 đồng; số đề 76, 67, 79, 97, 57, 75 mỗi số 30.000 đồng; số đề 47, 74 mỗi số 150.000 đồng; số đề 22 là 70.000 đồng; số đề 52 là 50.000 đồng, số đề 38, 83, 89, 98 mỗi số 280.000 đồng. Tổng số tiền mua là 5.030.000 đồng. Đối chiếu với kết quả xổ số miền bắc cùng ngày G1 không trúng thưởng. Tổng số tiền H và G1 đánh bạc ngày 13/1/2023 là 5.030.000 đồng.

Ngày 14/1/2023, G1 mua số đề 45, 54, 95, 59 mỗi số 130.000 đồng; số đề 04, 40, 09, 90 mỗi số 150.000 đồng; số đề 17 là 100.000 đồng; số đề 38, 83, 89, 98 mỗi số 330.000 đồng; số đề 07, 70, 17, 71, 27, 72, 37, 73, 57, 75, 67, 76, 78, 87, 79, 97 mỗi số 40.000 đồng; số đề 77, 69, 96, 01, 10, 16, 61 mỗi số 50.000 đồng, số đề 47, 74 mỗi số 150.000 đồng; số đề 70 là 100.000 đồng; số đề 52 là 30.000 đồng; số đề 70, 71, 72, 73, 74, 75, 76, 77, 78, 79 mỗi số 50.000 đồng; số

đề 39, 93 mỗi số 230.000 đồng; số đề 69, 96 mỗi số 80.000 đồng; số đề 47, 74, 57, 75, 67, 76, 71, 27, 72, 89, 98, 09, 90 mỗi số 30.000 đồng. Tổng số tiền mua đề là 5.470.000 đồng. Đối chiếu với kết quả xổ số miền bắc cùng ngày G1 trúng số đề 40 là 150.000 đồng được 10.500.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc giữa G1 và H ngày 14/1/2023 là 15.970.000 đồng.

Ngày 15/1/2023, G1 mua số đề 74, 47, 79, 97 mỗi số 100.000 đồng; số đề 16, 61 mỗi số 150.000 đồng; số đề 34, 43, 39, 93, 94, 49, 89, 98, 11, 66 mỗi số 30.000 đồng; số đề 38, 83, 89, 98 mỗi số 380.000 đồng; số đề 51, 15, 19, 91, 35, 53, 36, 63, 39, 93, 47, 74 mỗi số 50.000 đồng; số đề 70, 71, 72, 73, 74, 75, 76, 77, 78, 79, 07, 17, 27, 37, 47, 57, 67, 77, 87, 97 mỗi số 10.000 đồng; số đề 47, 74 mỗi số 30.000 đồng; số đề 71, 75, 76, 79 mỗi số 50.000 đồng; số đề 18, 81 mỗi số 230.000 đồng; số đề 15, 51, 78, 87, 89, 98 mỗi số 30.000 đồng; số đề 83, 38 mỗi số 50.000 đồng; số đề 75, 57, 47, 74 mỗi số 50.000 đồng; số đề 78, 87 mỗi số 100.000 đồng; số đề 76, 67, 75, 57, 79, 97 mỗi số 50.000 đồng. Tổng số tiền mua số đề là 5.020.000 đồng. Đối chiếu với kết quả xổ số miền bắc cùng ngày G1 không trúng thưởng. Tổng số tiền G1 và H đánh bạc ngày 15/01/2023 là 5.020.000 đồng.

Tính tổng số tiền Trần Bá G1 và Trần Văn H đã đánh bạc với nhau các ngày (03 ngày) trên là: 26.020.000 đồng, trong đó số tiền H bán số lô, số đề cho G1 là: 15.520.000 đồng; Số tiền G1 nhận thưởng từ H là 10.500.000 đồng. Hai bên đã thanh toán tiền cho nhau.

Trong vụ án này còn có các đối tượng khác không kháng cáo đánh bạc với nhau theo như nội dung bản án sơ thẩm .

Hành vi nêu trên tại bản án sơ thẩm số 129/2023/HSST ngày 29/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện Đại Từ đã tuyên bố: Trần Bá G1, Nguyễn Văn H2, Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn N1, Ngô Đức A, Nguyễn Văn Đ, Trần Văn H3, Lê Văn T6, Lưu Sỹ D1, Trần Văn H, Lưu Sỹ T3 phạm tội “Đánh bạc”

1. Áp dụng khoản 1,3 Điều 321 BLHS; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 58; Điều 38 BLHS.

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn H 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án. Phạt bổ sung bị cáo số tiền 15.000.000 đồng.

2. Áp dụng khoản 1,3 Điều 321 BLHS; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 58; Điều 38 BLHS.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Đ 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án. Phạt bổ sung bị cáo số tiền 15.000.000 đồng.

3. Áp dụng khoản 1,3 Điều 321 BLHS; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 58; Điều 38 BLHS.

Xử phạt: Bị cáo Ngô Đức A 08 (tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án. Phạt bổ sung bị cáo số tiền 10.000.000 đồng.

4. Áp dụng khoản 1 Điều 321 BLHS; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 58; Điều 38 BLHS.

Xử phạt: Bị cáo Lưu Sỹ T3 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Ngoài ra tòa cấp sơ thẩm còn xử phạt các bị cáo khác từ 06 đến 12 tháng tù, tù treo, quyết định xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo, các nội dung khác theo quy định của pháp luật.

Ngay sau khi tuyên án ngày 12, 13/10/2023 các bị cáo Trần Văn H, Nguyễn Văn Đ, Lưu Sỹ T3 làm đơn kháng cáo xin hưởng án treo, cải tạo tại địa phương, bị cáo Ngô Đức A kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt hưởng án treo cải tạo tại địa phương.

Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm các bị cáo Trần Văn H, Lưu Sỹ T3, Ngô Đức A rút đơn kháng cáo tòa phúc thẩm đã ra thông báo rút kháng cáo đối ba bị cáo này. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Văn Đ giữ nguyên nội dung kháng cáo xin được hưởng án treo.

Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm Tòa án cấp sơ thẩm đã có Thông báo số 05/TB-TA ngày 27/10/2023 về việc thông báo sửa chữa, bổ sung bản án

.....

Nay được sửa chữa, bổ sung như sau “Bản án số 126/2023/HS-ST”

Trong phần phát biểu quan điểm giải quyết vụ án, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên: Sau khi tóm tắt nội dung vụ án, phân tích đánh giá tính chất, hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và các vấn đề liên quan đến kháng cáo của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Hình sự chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Đ áp dụng Điều 65 của BLHS giữ nguyên mức hình phạt nhưng cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị cáo không tranh luận, trong lời nói sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong thời hạn luật định và đúng quy định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là khách quan, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm; Phù hợp với các chứng cứ tài liệu khác trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận:

Trong khoảng thời gian từ tháng 10/2022 đến tháng 01/2023, tại huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên: Nguyễn Văn H2 đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức bán số lô, số đề cho Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn N1, đồng thời Nguyễn Văn H2 cũng có hành vi đánh bạc bằng hình thức mua số lô, số đề từ Trần Bá G1; Trần Bá G1 ngoài hành vi đánh bạc bằng hình thức bán số lô, số đề cho Nguyễn Văn H2, G1 còn có hành vi đánh bạc bằng hình thức bán số lô, số đề cho Ngô Đức A, Nguyễn Văn Đ, Trần Văn H3, Lê Văn T6, Lưu Sỹ D1, Lưu Sỹ T3 và có hành vi đánh bạc bằng hình thức mua số lô, số đề từ Ngô Đức A, Trần Văn H, cụ thể như sau:

Trần Bá G1 và Nguyễn Văn Đ: Đánh bạc tổng cộng 03 lần có giá trị bằng tiền từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc 03 lần là 45.840.000 đồng. Không có lần nào đánh bạc giá trị bằng tiền từ 50.000.000 đồng trở lên

[3] Xét kháng cáo xin chuyển án treo của bị cáo: Hội đồng xét xử xét thấy: Bản án sơ thẩm đã đánh giá tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự của bị cáo để xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ mức án 9 tháng tù là có căn cứ. Tuy nhiên, qua xem xét hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo cho thấy: Ngay khi cơ quan điều tra vào cuộc tiến hành lấy lời khai bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi vi phạm của mình ngoài ra còn tích cực phối hợp với cơ quan điều tra làm sáng tỏ vụ án; Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm bị cáo Đ được Phòng cảnh sát Điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh B xác nhận đơn tố giác tội phạm vào ngày 03/01/2024 cung cấp thông tin có đối tượng tên Hà Quang T10 từ Thái Nguyên vận chuyển ma túy lên địa bàn tỉnh Bắc Kạn tiêu thụ qua tin báo của Đoàn phòng cảnh sát Điều tra tội phạm về ma túy đã triển khai lực lượng vây bắt được đối tượng đang lái xe tác xi 20A-10864 vận chuyển 6.83g ma túy tổng hợp.

Ngày 05/01/2024 Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an tỉnh B đã ra Quyết định khởi tố vụ khởi tố bị can đối với Hà Quang T10.

Với tình tiết như trên cho bị cáo hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 của BLHS.

Ngoài ra bị cáo còn giao nộp Huân chương vì sự nghiệp giáo dục của bà Trần Thị T1 là mẹ của bị cáo; xuất trình hóa đơn nộp tiền án phí, phạt bổ sung 7.200.000đ, trong quá trình sinh sống tại địa phương chấp hành tốt chủ trương đường lối chính sách của đảng pháp luật của Nhà nước cũng như quy định của địa phương, ủng hộ cho cơ sở xóm, xã phong trào chung tay xây dựng nông thôn mới. Gia đình có công với cánh mạng, có ông nội, ông ngoại được tặng thưởng Huy chương kháng chiến chống pháp...Được ủy ban nhân dân xã K nơi bị cáo đang sinh sống xác nhận và đề nghị giảm nhẹ cho bị cáo nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của BLHS.

Xét thấy bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 1 cũng như khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, số tiền các lần phạm tội không lớn, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội. Căn cứ theo hướng dẫn tại các Nghị quyết của Hội đồng Thẩm phán tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo, Hội đồng xét xử thấy có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa án sơ thẩm giữ nguyên mức án cho bị cáo hưởng án treo theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp thể hiện chính sách khoan hồng của Đảng, Nhà nước giúp bị cáo tự rèn luyện, cải tạo sớm trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[4]. Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ. Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5]. Về án phí: Kháng cáo của bị cáo được Hội đồng xét xử chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác không bị kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Đ sửa bản án sơ thẩm số 126/2023/HS-ST ngày 29/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

1. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 321 điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Đ 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách là 18 (Mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm về tội “Đánh bạc”.

Giao bị cáo Nguyễn Văn Đ cho Ủy ban nhân dân xã K, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án

phí lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Văn Đ không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Ghi nhận bị cáo Nguyễn Văn Đ đã nộp tiền phạt bổ sung và tiền án phí hình sự sơ thẩm, số tiền 7.200.000đ theo biên lai số 0002370 ngày 18 tháng 01 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

3. Các quyết định của bản án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Đại Từ;
- TAND huyện Đại Từ;
- Công an huyện Đại Từ;
- THADS huyện Đại Từ;
- Các bị cáo;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Văn Bản